

PHIẾU XỬ LÝ VĂN BẢN ĐẾN

Số đến: 11980 - Ngày in phiếu: 29/07/2016

Cơ quan ban hành:

UBND tỉnh Thừa Thiên Huế

Số ký hiệu VB:

1739/QĐ-UBND

Ngày tháng VB:

27/07/2016

Trích yếu nội dung VB:

Công bố kết quả đánh giá, xếp loại công tác CCHC của các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh TTH năm 2015

Chánh Văn phòng	Lãnh đạo Sở	Trưởng phòng
<p>Kế Ceo, Kế Đ Sở - VP, Kế Phó (Đm nq/bó)</p>	<p>Phan Thiên Định: Lê Đình Khánh: <i>ORH</i> Nguyễn Quang Cường:</p>	
<p>Quét lưu: <i>th</i></p>	<p>Quét lưu:</p>	
<p>Hạn xử lý văn bản:/2016</p>	<p>Hạn xử lý văn bản:/...../2016</p>	
<p>Ngày: <i>29</i>...../7/2016</p>	<p>Ngày :...../7/2016</p>	<p>Ngày :.../7/2016</p>

Số: **1739**/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày **27** tháng 7 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Công bố kết quả đánh giá, xếp loại công tác cải cách hành chính của các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2015

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Quyết định số 402/QĐ-UBND ngày 26/02/2015 của UBND tỉnh ban hành Quy định đánh giá, xếp loại công tác cải cách hành chính của các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

Xét đề nghị của Hội đồng thẩm định đánh giá, xếp loại công tác cải cách hành chính của tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kết quả đánh giá, xếp loại công tác cải cách hành chính trong các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố năm 2015 (*phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tiến hành niêm yết và thông báo kết quả đánh giá, xếp loại tại Trang thông tin điện tử và Bảng niêm yết của cơ quan, đơn vị, địa phương.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký .

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Nội vụ;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP và các CV;
- Lưu: VT, KNNV. ✓

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Cao



PHỤ LỤC 1

**Bảng xếp hạng công tác cải cách hành chính
khôi cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh theo tỷ lệ %**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1739/QĐ-UBND ngày 27 tháng 7 năm 2016 của UBND tỉnh)

TT	Tên đơn vị	Điểm tự đánh giá (tỷ lệ %)	Điểm thẩm định (tỷ lệ %)	Vị thứ
1	Sở Tư pháp	90,10	74,64	1
2	Sở Khoa học và Công nghệ	80,59	69,36	2
3	Sở Nội vụ	90,00	68,58	3
4	Sở Tài chính	78,53	66,68	4
5	Sở Giáo dục và Đào tạo	96,51	66,13	5
6	Văn phòng UBND tỉnh	90,67	62,93	6
7	Sở Kế hoạch và Đầu tư	94,62	62,69	7
8	Sở Thông tin và Truyền thông	88,89	60,33	8
9	Sở Công Thương	85,33	58,75	9
10	Sở Xây dựng	80,16	58,27	10
11	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	89,29	57,58	11
12	Sở Tài nguyên và Môi trường	90,10	57,03	12
13	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	74,19	54,25	13
14	Sở Y tế	76,37	52,25	14
15	Ban quản lý các Khu công nghiệp	78,20	50,41	15
16	Ban quản lý Khu kinh tế Chân Mây – Lăng Cô	83,62	49,54	16
17	Sở Ngoại vụ	76,09	49,46	17
18	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	82,53	47,80	18
19	Sở Giao thông Vận tải	80,77	44,95	19
20	Thanh tra tỉnh	89,78	44,03	20
21	Ban Dân tộc	84,25	41,71	21



PHỤ LỤC 2

Bảng xếp hạng công tác cải cách hành chính
khối Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố theo tỷ lệ %
(Ban hành kèm theo Quyết định số 173/QĐ-UBND ngày 27 tháng 7 năm 2016 của UBND tỉnh)

TT	Tên đơn vị	Điểm tự đánh giá (tỷ lệ %)	Điểm thẩm định (tỷ lệ %)	Vị thứ
1	UBND huyện Phú Lộc	94,21	76,63	1
2	UBND huyện Phong Điền	95,70	67,18	2
3	UBND huyện Quảng Điền	78,49	65,78	3
4	UBND huyện Nam Đông	88,71	63,76	4
5	UBND thị xã Hương Trà	89,57	63,71	5
6	UBND thành phố Huế	68,88	62,59	6
7	UBND huyện Phú Vang	82,45	61,76	7
8	UBND thị xã Hương Thủy	83,33	58,76	8
9	UBND huyện A Lưới	79,57	58,12	9